

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HSST
Ngày: 23/06/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoài Phương
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1. Bà Đỗ Thị Sỹ Long
 - 2. Ông Lê Minh Mãi

Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận B, thành phố H

S¹i diÖn ViÖn kiÖm s,t nh©n d©n QuËn B tham gia phiên tòa: Ông Vũ Anh Tuấn - KiÖm s,t vi^an.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân B, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/HSST ngày 02/06/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/QĐXXST ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn V**- sinh năm 1976; ĐKKHTT: Số 208D phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H. Nơi ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 10/12; Con ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1944); Con bà : Nguyễn Thị T(sinh năm 1945) ; Có 01 con sinh năm 2001; Có 04 anh em. Bị cáo là thứ ba. Danh chỉ bản số 82 lập ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại Công An Quận B.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án (đã xóa), 02 tiền sự (đã hết thời hiệu)

- Từ năm 2001 đến năm 2013, bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đi cai nghiện bắt buộc;
- Ngày 05/06/1998, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử tội Trộm cắp tài sản, phạt 04 tháng tù. Ra trại ngày 10/09/1998. Chấp hành xong án phí ngày 16/02/2009;
- Ngày 17/07/2002, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử tội Trộm cắp tài sản, phạt 12 tháng tù. Ra trại ngày 20/05/2003. Chấp hành xong án phí ngày 19/11/2004; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/02/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H; Số giam: 1527V1, buồng giam: 02.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào khoảng 12h45' ngày 24/02/2020, tại khu vực đầu cầu vượt H-V, phường L, quận B, thành phố H, Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroin khối lượng 0,230 gam với mục đích để bán trái phép cho một người tên là “N” với giá 640.000

đồng, hưởng lợi 240.000 đồng thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổ công tác đã đưa V về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn V gồm có:

- Trong lòng bàn tay trái 01 gói bọc giấy màu trắng, bên trong có 02 gói bọc nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng;
- Thu giữ tại túi quần sau bên phải của Vũ số tiền 80.000 đồng;
- Thu giữ tại túi quần sau bên trái của Vũ số tiền 210.000 đồng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen (IMEI: 841171183347386, số sim: 0376 209 443);
- 01 xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 29F6-5980 (Số khung: C100MN-0231346, Số máy: C100MNE-0231346)

Tại bản kết luận giám định số 1531/KLGD-PC09 ngày 03/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận: “*chất bột màu trắng bên trong 02 gói bọc nilon màu hồng đều là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,230 gam*”.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn V khai nhận: 12h15’ ngày 24/02/2020, một người đàn ông tên “N” dùng số điện thoại 0327 741 315 gọi điện đến số điện thoại 0376 209 443 của V để nhờ V mua hộ 02 gói Heroin giá 600.000 đồng, V đồng ý và hẹn “N” đi đến khu vực đầu cầu vượt H để lấy tiền. Tại đây, “N” đưa cho V số tiền 640.000 đồng, trong đó 600.000 đồng để mua 02 gói Heroin, còn 40.000 đồng là tiền công. Sau đó V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29F6-5980 đi đến khu vực ngõ 189 đường H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói Heroin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua xong, V cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về địa điểm hẹn để giao cho “N”. Khi V đi đến khu vực đầu cầu vượt H-V thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B kiểm tra hành chính, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai của bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn V, do V khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể và Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với đối tượng tên “N” là người mua ma túy của V, V khai không biết địa chỉ cụ thể và Cơ quan điều tra xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0327 741 315 là Lê Anh Q (không có địa chỉ cụ thể) nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 29F6-5980 qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1944, địa chỉ: 208Đ phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H) – bố của V. Khi cho V mượn xe máy thì ông S không biết V sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho ông S quản lý sử dụng.

Tại cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 28/05/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình²sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi mua bán phép chất ma túy như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến độc quyền của Nhà nước về ma túy. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án và 02 tiền sự tuy xác định đã được xóa án tích và ngoài thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo là đối tượng đã được Nhà nước cảnh cáo, giáo dục nhưng vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có hình phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 01 gói bọc giấy màu trắng, bên trong có 02 gói bọc nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,230 gam đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn V.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen, số IMEI: 841171183347386 bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu sung công số tiền 240.000 đồng là tiền bán ma túy mà có và 50.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho V và đối tượng mua ma túy của V, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng

các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự;

[2] Nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,230 gam ma túy loại Heroin, mục đích để bán ma túy cho đối tượng nghiện ma túy kiếm lời, đã bị Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận B kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận B thành phố H truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa, 02 tiền sự đã hết thời hiệu, tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung:

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói bọc giấy màu trắng, bên trong có 02 gói bọc nylon màu hồng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,230 gam đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn V.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen, số IMEI: 841171183347386 bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu sung công số tiền 240.000 đồng là tiền bán ma túy mà có và 50.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho V và đối tượng mua ma túy của V, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng:

- khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Nguyễn Văn V 28 (Hai mươi tám) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 02 gói bọc nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,230 gam đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu LV Mobile màu đen, số IMEI: 841171183347386 đã cũ màu đen; Các vật chứng trên đang được Chi Cục thi hành án dân sự quận B quản lý theo biên bản giao vật chứng số biên bản giao vật chứng số: 132 ngày 01/06/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 290.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 29/05/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội;

4. Án phí HSST:

Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố H;*
- *Sở Tư pháp thành phố H;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Trại tạm giam số 1 Công an TP H;*
- *Công an quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND phường Đ, quận B, thành phố H.*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa